

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thành Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Đặng Quang

quangd@bsc.com.vn

VN-INDEX	968.9	-2.09%
KLKL (triệu CP)	472.7	-40.5%
Khối ngoại ròng (tỷ)	145.4	

HNX-INDEX	111.7	-0.97%
KLKL (triệu CP)	140.6	-9.5%
Khối ngoại ròng (tỷ)	89.5	

TTTS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1809	965.7	14397
VN30F1810	967.1	208
VN30F1812	963.7	602
VN30F1903	968.0	113

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1015.0	960.0	900.0
HNX-INDEX	135.0	110.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Danh mục khuyến nghị	5,6
Khuyến cáo sử dụng	7

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Chỉ số VN-Index giảm điểm sau khi gặp ngưỡng cản mạnh 1,000 điểm. Sự điều chỉnh này là cần thiết để các cổ phiếu ổn định lại trước khi bắt đầu đà tăng mới. Sau 4 phiên điều chỉnh liên tiếp, nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng và dầu khí vẫn là những nhóm cổ phiếu có tín hiệu tích cực nhất với sự tăng điểm mạnh và lan tỏa rộng rãi ra thị trường chung khiến cho phiên thứ 6 hồi phục trên diện rộng. Phần lớn các cổ phiếu trụ này đều điều chỉnh về ngưỡng hỗ trợ rất mạnh và cùng bật tăng trở lại cho thấy tín hiệu đồng thuận tốt, trái với những tuần trước đây.

Hầu hết thị trường chứng khoán mới nổi đều trong xu hướng giảm điểm. Chỉ số MSCI Emerging market index cho các thị trường mới nổi có một tuần giảm điểm liên tục với mức giảm -3.5%. Đà giảm của các thị trường do cả yếu tố bên ngoài gồm FED tăng lãi suất cũng như đồng USD tăng giá và một vài nước như Argentina cũng như Thổ Nhĩ Kỳ gặp khó khăn. Shanghai composite giảm điểm nhẹ -0.5% nhưng biến động mạnh giống tuần trước. Các chỉ số chứng khoán Đông Nam Á có sự phân hóa khá đáng kể, hồi phục tại Việt Nam, Indonesia, Malaysia nhưng tiếp tục giảm hoặc không có sự hồi phục tại Thái Lan, Philippines

ETF FTSE công bố danh mục quý III năm 2018, theo đó FTSE All-Shares thêm mới VHM và HNG trong khi FTSE VN thêm mới VHM, GEX và loại BMP. Với kết quả này, FTSE VN sẽ mua vào khoảng 47 triệu USD tương đương 10.5 triệu cổ phiếu, GEX mua vào 4.4 triệu USD tương đương 3.67 triệu cổ phiếu và loại 0.86 triệu BMP. Một số cổ phiếu giảm mạnh quy mô gồm VRE (5.8 triệu CP), HPG (4 triệu CP) và SSI (3.9 triệu CP). (Chi tiết tại phụ lục). Quỹ sẽ thực hiện cơ cấu từ 10-21/9, và trọng điểm trong phiên GD ngày 21/9.

Thị trường giảm điểm sau 7 tuần tăng điểm liên tiếp, VN30 giảm 2.4% kéo theo mức giảm tương đương ở các kỳ hạn, qua đó giữ mức chênh lệch giá âm với chỉ số lần lượt -0.2%, -0.3%, -0.1% và -0.1%. Xu hướng điều chỉnh và độ biến động lớn đã thu hút NĐT tham gia giao dịch qua đó tăng thanh khoản bình quân lên 8,236 tỷ /phiên, tăng 58% so tuần trước. HĐ mở giữ ở mức 17,229 hợp đồng, tăng 12% so cuối tuần trước. VN30 hồi phục đi rơi xuống dưới dải bollinger dưới, tạo cặp nền engulfing bull tuy vậy thanh khoản vẫn ở mức thấp nên khả năng hồi phục ngắn hạn chưa rõ ràng. Hoạt động trading nhanh vẫn chiếm ưu thế khi thị trường có khả năng biến động mạnh trong tuần tới.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Cần trọng với diễn biến của thị trường ngắn hạn, dù vậy tiếp tục theo dõi diễn biến các nhóm cổ phiếu trụ để có thể bắt đáy ở nhịp điều chỉnh.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Tiếp tục cơ cấu danh mục, tăng dần tỷ trọng tiền mặt để phòng những biến động thế giới trong 1-2 tuần đầu tháng 9.

Danh mục đầu tư tuần tới: Chốt lãi TCM sau khi qua giá mục tiêu

Kết quả danh mục tuần vừa qua

Danh mục Ngắn hạn: Hiệu suất danh mục tăng	3.60%
Danh mục Canslim: Hiệu suất danh mục giảm	-2.21%
Danh mục Cơ bản: Hiệu suất danh mục giảm	-3.53%

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

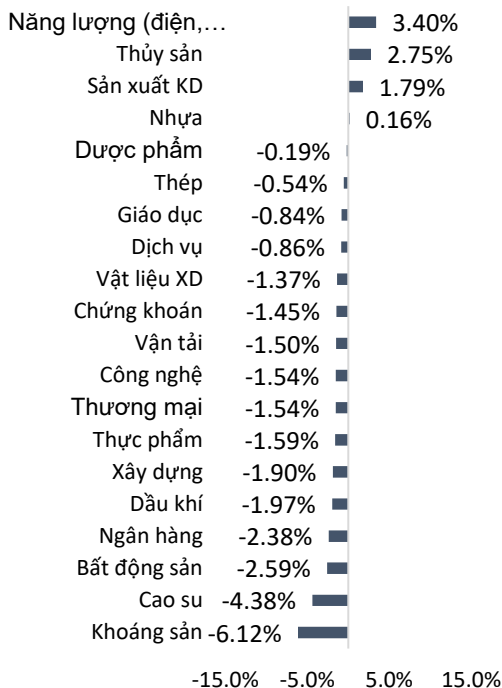
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phối hợp với Hiệp hội Đổi mới Doanh nghiệp Vừa & Nhỏ Hàn Quốc (INNOBIZ) tổ chức Hội thảo gặp gỡ doanh nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc ngày 12/9

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chủ trì tổ chức Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh Việt Nam 2018 (VBS 2018) ngày 13/9

FTSE thực hiện cơ cấu danh mục từ 10-21/9, và trọng điểm trong phiên GD ngày 21/9.

Ngày 10/9, Anh công bố GDP m/m và chỉ số sản xuất; 12/9, Mỹ công bố chỉ số PPI và tồn kho dầu thô; 13/9, Anh công bố chính sách tiền tệ, ECB họp báo và Mỹ công bố chỉ số CPI; Ngày 14/9, Chủ tịch Anh phát biểu, Mỹ công bố doanh thu bán lẻ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần



Điểm nhấn tuần vừa qua

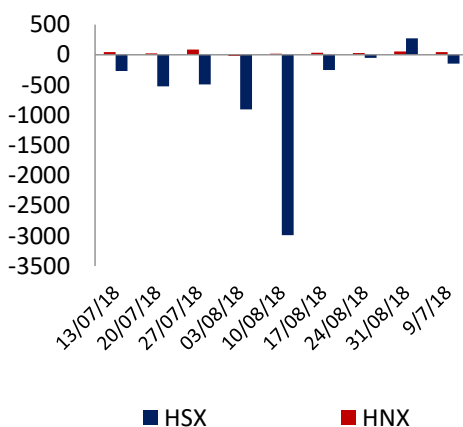
Thị trường duy trì xu hướng giảm trong tuần và hồi phục lại vào cuối tuần, tiệm cận ngưỡng kháng cự 970 điểm. Xu hướng bán ròng VNM và các cổ phiếu BĐS như NVL, VRE tiếp tục duy trì trong tuần này. Các yếu tố chính trong tuần:

- Midcap và largecap đều giảm mạnh trong tuần trong khi smallcap tăng trở lại.
- Thanh khoản tăng giảm trở lại ngưỡng trung bình 3.33 nghìn tỷ đồng.
- Khối ngoại lai họ tiếp tục bán ròng ở mức 148.89 nghìn tỷ trên sàn HSX.

Vận động ngành

Thị trường giảm mạnh với 4/20 ngành tăng điểm. Ngành Năng lượng dẫn đầu, tăng 3.4% (QPH +14.6%, SHP +4.8%), Thủy sản tăng 3.9% (ANV +12.9%, HVG+14.1%), Sản xuất kinh doanh (VGT +7.4%, PAC+3.3%) tăng 1.79%. Các ngành giảm gồm Khoáng sản (MSR -8.9%, AMD -4.4%) giảm -6.12%, Cao su (HNG -7.3%; RTB -14.8%) giảm -4.38% và Bất động sản (VIC -4.8%, KAC -7%) giảm -2.59%. MidCap và Large Cap giảm lần lượt -1.0% và -3.0%; VN30 giảm -2.4%; SmallCap tăng +2.2%.

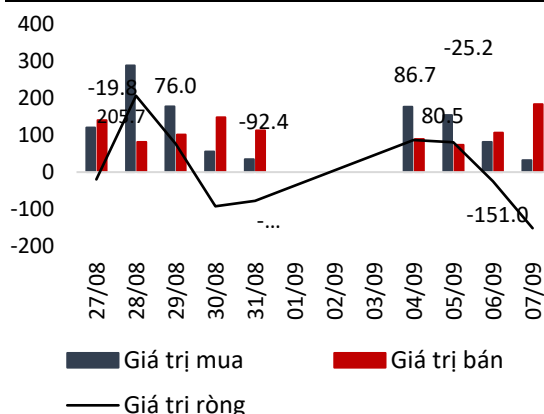
Đồ thị 2: Vận động khối ngoại



Khối ngoại

Khối ngoại bán ròng mạnh trên HOSE, trong khi mua ròng trên HNX. Họ bán ròng 148.89 tỷ trên sàn HSX và mua ròng 45.84 tỷ trên HNX. Khối ngoại bán chủ yếu -149.9 tỷ VNM, -64.8 tỷ VIC và -38 tỷ VRE trong khi mua ròng 71.7 tỷ VGC, 62.2 tỷ VCB và 45.5 tỷ HPG. Top 10 mã mua ròng mạnh nhất mang về 328.1 tỷ và khối ngoại rút -395.1 tỷ từ top 10 mã bán ròng. ETF VNM giảm xuống mức 21.95 triệu chứng chỉ, ETF KIM tăng lên mức 12.5 triệu chứng chỉ, ETF FTSE giảm xuống mức 9.70 triệu chứng chỉ và E1VFN30 tăng lên mức 269.1 triệu chứng chỉ.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh



Khối tự doanh

Khối tự doanh CTCK bán ròng 8.96 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng diễn ra mạnh vào 2 ngày đầu tuần và bán ròng vào 2 ngày cuối tuần. Khối tự doanh mua HNG 9.4 tỷ, VIC 8.2 tỷ và THI 2.4 tỷ; họ bán VIC 29.86 tỷ, HPG 29.0 tỷ và VPB 10.47 tỷ.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VHM	0.8%	0.67
2	YEG	11.5%	0.17
3	SBT	4.7%	0.16
4	VHC	5.6%	0.12
5	HT1	4.7%	0.07
6	GMD	2.7%	0.06
7	TTF	25.1%	0.06
8	PVT	3.2%	0.05
9	ANV	6.7%	0.05
10	ASM	4.7%	0.05

Tổng 1.4
VN-Index -20.64

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VIC	-6.0%	-6.22
2	GAS	-2.5%	-1.57
3	TCB	-4.0%	-1.15
4	VJC	-4.1%	-1.09
5	VRE	-4.3%	-1.01
6	BVH	-4.4%	-0.90
7	VNM	-1.4%	-0.83
8	CTG	-2.4%	-0.75
9	VPB	-3.5%	-0.69
10	SAB	-1.4%	-0.64

Tổng -14.85
VN-Index -20.64

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	VGC	71.70	25.29
2	VCB	62.22	20.85
3	HPG	45.54	38.91
4	MSN	45.14	28.99
5	YEG	38.45	#N/A
6	VJC	14.96	24.64
7	SBT	13.54	8.44
8	DHC	12.64	37.47
9	BMP	12.47	74.76
10	PVS	11.40	19.53

Tổng 328.1

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VNM	-149.91	58.98
2	NVL	-64.81	8.83
3	VRE	-38.04	31.46
4	BID	-32.42	2.57
5	GEX	-30.84	10.80
6	GAS	-19.80	3.55
7	DEX	-18.79	#N/A
8	DHG	-14.92	47.81
9	SSI	-13.20	55.76
10	NDN	-12.35	13.24

Tổng -395.1

VN-Index

Đồ thị tuần: Các chỉ số đều hồi phục như MACD đã phân kỳ dương trở lại và hướng về mức 0, giảm nhẹ cũng như có một cây nến giảm sau cây doji tuần trước. Tuy nhiên thanh khoản khá thấp trong tuần giảm và chỉ số gặp MA50 và điều chỉnh nhẹ là tín hiệu không tiêu cực.

Đồ thị ngày: RSI giảm từ quá mua về trung tính, MACD cắt đường tín hiệu từ trên xuống nhưng vẫn duy trì trên mức 0. Chỉ số VN-Index có 4 phiên giảm điểm liên tiếp nhưng khối lượng cạn kiệt dần và phần lớn cổ phiếu đều ở vùng hỗ trợ mạnh dẫn đến phiên hồi vào thứ 6. Đà tăng của chỉ số yếu đó thể hiện ở MA20 không còn hướng lên mạnh nhưng MA50 không còn trong xu hướng giảm mà đã đi vào trạng thái tích lũy.

Một vài đặc điểm chú ý:

- Chỉ số VN-Index đang đi vào trạng thái tích lũy dưới vùng kháng cự 1,000 điểm.
- Phiên hồi phục trên diện rộng vào thứ 6 cho thấy lực cầu tốt.
- Ngưỡng hỗ trợ của thị trường là đường MA50 tại vùng 950 điểm

Nhận định: Sau khi gặp cản tại ngưỡng 1,000 điểm thì chỉ số VN-Index đã có sự điều chỉnh cần thiết để chinh phục các ngưỡng điểm cao hơn trong thời gian tới. Phiên hồi phục trên diện rộng vào thứ 6 củng cố niềm tin của nhóm cổ phiếu trụ ngành ngân hàng và dầu khí đang tạo niềm tin dù khối ngoại liên tục bán ròng. Trạng thái tích lũy ngắn hạn khả năng sẽ từ 2 đến 3 tuần trước khi các dòng cổ phiếu trụ đỡ đồng thuận bứt phá giúp chỉ số VN-Index tiến lên các ngưỡng cao hơn.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	-0.5%
2	France (CAC)	-3.2%
3	Germany (DAX)	-3.6%
4	UK (FTSE)	-1.9%
5	Japan (Nikkei)	-2.4%
6	Philippine (PCOMP)	-3.3%
7	Malaysia (KLCI)	-1.1%
8	Thailand (SET)	-1.9%
9	Indonexia (JCI)	-2.8%
10	Singapore (STI)	-2.5%
11	VietNam (VN-Index)	-2.9%

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư dự kiến tổng thu cân đối NSNN đạt khoảng 1.411.300 tỷ đồng, tăng khoảng 7% so với năm 2018. Tổng thu cân đối NSNN 8 tháng đầu năm ước đạt 871.800 tỷ đồng. Cả năm ước đạt 1.358.400 tỷ đồng, tăng 39.200 tỷ đồng so với dự toán (khoảng 3%) và tăng 5.5% so với năm 2017.
- Trong 8T2018, cả nước có gần 42,000 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động hoặc chờ giải thể, tăng 45.9% so với cùng kỳ năm trước.
- Theo Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ KH&ĐT), tháng 8/2018 đã có sự gia tăng đột biến thể hiện qua việc nhà đầu tư góp vốn, mua cổ phần của 1.200 dự án, với tổng vốn đăng ký khoảng 490 triệu USD.
- NHNN đề xuất thực hiện là chấp thuận tham gia góp vốn của nhà đầu tư nước ngoài nhưng có quy định cụ thể về tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ. Tuy nhiên mức room ngoại cụ thể chưa được NHNN đưa ra trong đề cương Hồ sơ lần này.

Tỷ giá các đồng tiền chính Đơn vị

Tỷ giá VND/USD	23,305 VND
Tỷ giá VND/EUR	27,035 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,404 VND
Tỷ giá VND/JPY	21,029 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	67.9
Dầu Brent (USD)	76.6
Khí gas (USD/MMBtu)	2.8
Vàng giao ngay (USD/oz)	1200.2
Bạc (USD/t oz)	14.1
Đồng (USD/lb.)	259.5
Cao su (JPY/kg)	151.8
Bông (USD/lb.)	81.4

Tỷ giá OMO của ngân hàng nhà nước

Thời hạn lãi suất	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	4.20	2.44
1 tuần	4.15	-0.05
2 tuần	4.34	0.01
1 tháng	4.44	0.00
2 tháng	4.35	-0.03
3 tháng	4.51	-0.01
6 tháng	4.56	-0.01
1 năm	4.61	-0.03

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Thủ tướng Justin Trudeau ngày 4/9 ám chỉ Canada sẽ không thỏa hiệp về các vấn đề quan trọng trong quá trình đàm phán với Mỹ về sửa đổi Hiệp định tự do thương mại Bắc Mỹ (NAFTA).
- Theo số liệu được Bộ thương mại Mỹ công bố ngày 5/9, thâm hụt thương mại của nước này đã tăng lên 50.1 tỷ USD trong tháng 7 do nhập khẩu đạt mức kỷ lục. Xét theo thị trường, thâm hụt thương mại của Mỹ với Trung Quốc và Liên minh châu Âu (EU) đã tăng lên mức kỷ lục lần lượt là 36.8 tỷ USD và 17.6 tỷ USD.
- Số lượng người giàu trên khắp thế giới tăng 13% trong năm ngoái lên tổng số khoảng 256 nghìn người, tổng tài sản của nhóm này ước tính khoảng 31.5 nghìn tỷ USD.
- Bắc Kinh sẽ buộc phải trả đũa nếu Washington có thêm động thái áp thuế lên hàng hóa Trung Quốc.

Thông tin các ngành hàng hóa

Ngành Thủy sản: Lần đầu tiên xuất khẩu cá tra cán mốc 2 tỉ USD

[Link](#)

Ngành Dầu khí: “Bong bóng” dầu đá phiến của Mỹ đang xẹp dần?

[Link](#)

Ngành Nông sản: Đà Lạt cấm cửa nông sản Trung Quốc

[Link](#)

Ngành Kim loại: Thổ Nhĩ Kỳ áp thuế chống bán phá giá dây hàn kim loại nhập khẩu từ Việt Nam,

[Link](#)

Ngành ô tô: VinFast công bố những hình ảnh thiết kế ngoại thất đầu tiên của 2 mẫu xe Sedan và SUV

[Link](#)

Ngành Viễn thông: Chuyển đổi thuê bao 11 số: Đừng quá lo!

[Link](#)

Danh mục ngắn hạn

Hiệu suất danh mục ngắn hạn tăng 3.6% trong khi VN-Index giảm 2.09% với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng(%)	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	REE	20/7/2018	32.7	35.8	34.9	-2.5%	6.7%	30.1	37.6
2	PLX	31/7/2018	60.5	67.8	67.8	0.0%	12.1%	55.7	69.6
3	TCM	08/07/2018	19.6	21.7	24.4	12.2%	24.6%	18.0	22.5
4	HT1	22/8/2018	12.60	12.8	13.4	4.7%	6.0%	11.6	14.5
Trung bình						3.6%	12.3%		

Danh mục cơ bản

Hiệu suất danh mục cơ bản giảm 3.5% trong khi VN-Index giảm 2.09% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần(%)	Hiệu suất tổng (%)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
1	PVT	23/06/2016	11.1	17.5	18.0	3.2%	62.2%	22.7	Nắm giữ
2	CTI	29/09/2017	29.7	31.0	28.2	-9.0%	-5.1%	36.3	Nắm giữ
3	ACB	02/02/2018	32.4	34.0	33.4	-1.8%	3.1%	45.0	Mua
4	PNJ	21/08/2018	105.0	105.0	98.2	-6.5%	-6.5%	125.0	Mua
Trung bình						-3.5%	13.4%		

Danh mục CANSLIM

Hiệu suất danh mục giảm 2.2% trong khi VN-Index giảm 2.09% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/04/2015	13.8	23.7	22.9	-3.6%	65.6%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	40.0	39.7	-0.6%	55.7%	24.2	43.5
3	HCM	18/09/2017	41.9	61.7	61.3	-0.6%	46.3%	39.8	60.0
4	GEX	06/04/2018	29.4	29.0	27.9	-4.0%	-5.3%	27.9	40.0
Trung bình						-2.2%	40.6%		

Danh mục khuyến nghị cơ bản

STT	Mã	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Hiệu suất (%)	P/E	P/B	Link tài báo cáo
1	LPB	06/04/2018	16.3	22.1	9.0	-44.79%	6.0	0.9	Click
2	PNJ	23/03/2018	187.0	221.7	98.2	-47.49%	19.2	4.7	Click
3	PPC	10/04/2018	20.5	21.5	18.0	-12.44%	5.9	1.0	Click
4	FPT	06/04/2018	62.7	68.7	43.0	-31.42%	8.4	2.2	Click
5	HDG	03/04/2018	52.4	65.2	33.6	-35.97%	14.0	2.5	Click
6	MBB	29/03/2018	35.2	40.2	22.9	-35.09%	10.8	1.7	Click
7	TCM	21/03/2018	25.7	28.6	24.4	-5.25%	8.2	1.2	Click
8	DRC	19/03/2018	28.8	35.0	26.9	-6.60%	23.5	2.1	Click
9	CSM	14/03/2018	14.7	17.0	14.5	-1.7%	85.1	1.2	Click
10	NT2	12/03/2018	29.3	30.2	26.4	-9.9%	9.1	2.1	Click
11	EIB	12/03/2018	15.0	17.3	14.0	-6.7%	14.0	1.1	Click
12	VIS	13/03/2018	34.7	43.0	28.0	-19.3%	#N/A	N/A	2.1 Click
13	ACB	12/03/2018	46.8	55.9	33.4	-28.6%	11.6	2.3	Click
14	VSC	08/03/2018	42.1	45.4	41.0	-2.6%	7.4	1.3	Click
15	DIG	08/03/2018	27.3	36.6	16.7	-38.8%	16.1	1.5	Click
16	PVT	05/03/2018	18.0	19.0	18.0	0.0%	8.3	1.4	Click
17	HPG	01/03/2018	66.7	79.0	39.7	-40.5%	9.4	2.3	Click
18	DXG	12/02/2018	28.2	39.6	27.7	-1.8%	9.7	2.3	Click
19	TNG	16/01/2018	15.5	18.1	12.5	-19.4%	4.4	0.9	Click
20	CSV	06/12/2017	34.3	42.0	37.5	9.2%	6.5	2.1	Click
22	VCB	13/11/2017	43.1	45.0	62.0	43.9%	19.7	3.8	Click
23	PVS	08/11/2017	16.1	29.2	20.9	29.8%	12.9	0.9	Click
25	CTD	03/11/2017	225.0	222.7	164.2	-27.0%	8.1	1.7	Click
26	HAG	02/11/2017	8.0	14.6	5.9	-26.4%	#N/A	N/A	0.4 Click
27	RAL	24/10/2017	134.1	167.5	88.9	-33.7%	4.8	1.4	Click
29	NTP	19/10/2017	73.0	72.4	48.3	-33.8%	9.8	2.1	Click
31	VGC	14/09/2017	19.5	28.4	18.9	-3.1%	14.5	1.3	Click
32	CMG	24/08/2017	16.3	37.8	24.7	51.5%	9.8	1.6	Click
33	PHR	14/08/2017	41.7	53.1	25.0	-40.0%	8.1	1.4	Click
34	REE	02/08/2017	38.2	43.4	34.9	-8.6%	6.6	1.3	Click
35	HDC	02/08/2017	15.9	18.3	13.0	-18.6%	6.0	0.9	Click
36	NKG	26/07/2017	31.9	34.8	13.0	-59.4%	3.6	0.7	Click
37	C47	14/06/2017	15.0	19.9	15.1	0.3%	13.0	1.0	Click
38	DRI	13/06/2017	12.8	11.6	6.8	-46.9%	3.4	0.6	Click
39	KSB	06/06/2017	53.0	63.5	31.1	-41.3%	6.5	1.9	Click
40	PVI	25/04/2017	29.5	41.8	29.2	-1.0%	14.7	1.0	Click
41	PLX	18/04/2017	43.2	47.6	67.8	56.9%	20.8	4.2	Click
42	SAV	04/04/2017	8.5	12.9	8.9	4.7%	5.9	0.5	Click
Trung bình						-10.3%			

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

